TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số:11/2024/HNGĐ-ST Ngày 11-01-2024 V/v ly hôn, xác định con cho cha mẹ	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Vũ Thị Minh Nguyệt;

Ông Đỗ Xuân Quyết.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Khánh Sơn - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thu Hương – Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 286/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2023 về việc "Ly hôn, xác định con cho cha mẹ" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 308/2023/QĐXX-ST ngày 26 tháng 12 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đào T, sinh năm 1997; địa chỉ: Thôn 3, xãTD, huyện TN, thành phố Hải Phòng.

- Bị đơn: Anh Trương M, sinh năm 1985; hiện cư trú: hiện cư trú: Karmsundgate 54 (postboks 4128) 5506 Haugesund, Nauy

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Chu A, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn Tt, xã AĐ, huyện AD, thành phố Hải Phòng

Chị Thảo, anh Mỹ, anh An vắng mặt và đều có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 03 tháng 10 năm 2023 và bản tự khai nguyên đơn là chị Đào T trình bày:

Chị và anh Trương M kết hôn trên cơ sở tự nguyện có giấy đăng ký kết hôn tại UBND huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng vào ngày 02/8/2019. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống ở Việt Nam được 1 thời gian ngắn sau đó anh Trương M về nước

để làm thủ tục bảo lãnh cho chị sang đoàn tụ nhưng do điều kiện kinh tế không đảm bảo đến nay vẫn chưa thể bảo lãnh được. Do xa cách về địa lý, khả năng đoàn tụ không có, chị đề nghị Tòa án cho chị được ly hôn với anh Trương M.

+ Về con chung: Chị và anh Trương M không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do thời gian xa cách với anh Trương M quá lâu chị có nảy sinh tình cảm với anh Chu A và có 01 con chung là cháu dự kiến tên là Chu Ngọc Kim Ngân, sinh ngày 08/3/2022. Nay chị đề nghị xác định anh Chu A là cha đẻ của cháu dự kiến tên là Chu Ngọc Kim Ngân, sinh ngày 08/3/2022 do chị sinh ra.

+ Về tài sản chung: Chị và anh Trương M không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Trương M thống nhất với đơn khởi kiện của chị Đào T về quá trình kết hôn, lý do xin ly hôn và anh cũng đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng cho anh được ly hôn với chị Đào T

- Về con chung: Anh Trương M xác nhận giữa anh và chị Đào T không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết và anh đề nghị Tòa án xác định anh anh Chu A là cha đẻ của cháu dự kiến tên là Chu Ngọc Kim Ngân, sinh ngày 08/3/2022 do chị Đào T sinh ra.

- Về tài sản chung: Anh Trương M và chị Đào T không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do điều kiện anh ở xa không thể về Việt Nam nên anh ủy quyền cho chị Đào T nhận thay các thông báo, quyết định, Bản án của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng và anh đề nghị xét xử vắng mặt, mọi phán quyết của Tòa án anh đều không kháng cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Chu A: Anh thống nhất với chị Đào T về quá trình quen biết dẫn đến việc chị Đào T sinh cháu dự kiến tên Chu Ngọc Kim Ngân, sinh ngày 08/3/2022. Nay để đảm bảo quyền lợi cho cháu anh đề nghị Tòa án xác định anh Chu A là cha đẻ của cháu dự kiến tên là Chu Ngọc Kim Ngân, sinh ngày 08/3/2022 do chị Đào T sinh ra.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

- Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa các đương sự vắng mặt vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt các đương sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 1, khoản 4 Điều 28, Khoản 3 Điều 35 và điểm a Khoản 1 Điều 37, Khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 238; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH; Áp dụng Điều 51, 56, 89, 127 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là chị Đào T, xử:

- Cho chị Đào T được ly hôn với anh Trương M;

- Xác định anh Chu A là cha đẻ của cháu Chu Ngọc Kim Ngân, sinh ngày 08/3/2022.

Về án phí: Nguyên đơn chị Đào T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn.

Về quyền kháng cáo của các đương sự: Nguyên đơn và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ. Bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 01 tháng kể từ bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Chị Đào T có đơn đề nghị xin ly hôn với anh Trương M và đề nghị xác định anh Chu A là cha đẻ của cháu Chu Ngọc Kim Ngân, sinh ngày 08/3/2022 do chị sinh ra. Do bị đơn là anh Trương M hiện đang cư trú tại Nauy, vì vậy theo quy định tại khoản 3 Điều 35, khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm d khoản 1 Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Tại phiên tòa nguyên đơn chị Đào T và bị đơn anh Trương M và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Chu A đều vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

- Về nội dung:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đào T và anh Trương M kết hôn trên cơ sở tự nguyện có giấy đăng ký kết hôn tại UBND huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng vào ngày 02/8/2019 theo quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Chị Đào T và anh Trương M cùng thống nhất trình bày do bất đồng quan điểm sống, khả năng đoàn tụ không có, vợ chồng không còn tình cảm. Như vậy, chứng tỏ mâu thuẫn giữa chị Đào T và anh Trương M đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc chị Đào T xin ly hôn với anh Trương M và được anh Trương M hoàn toàn đồng ý phù hợp với quy định của pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần áp dụng Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 127 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 xử cho chị Đào T được ly hôn với anh Trương M

[4] Về con chung: Chị Đào T và anh Trương M đều xác định không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Đối với yêu cầu xác định con cho cha mẹ của chị Đào T và đề nghị của anh Chu A: Hội đồng xét xử xét thấy tại Kết quả xét nghiệm ADN số 48/KL-KTHS(SH) ngày 20/5/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Anh Chu A và cháu có tên dự kiến là Chu Ngọc Kim Ngân, sinh

ngày 08/3/2022 có quan hệ huyết thống trực hệ bố - con độ tin cậy P1> 99,99%. Vì vậy, căn cứ vào Điều 88; Điều 89, Điều 90, Điều 91 của Luật Hôn nhân và Gia đình 2014, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đào T xác định anh Chu A là cha đẻ của cháu có tên dự kiến là Chu Ngọc Kim Ngân, sinh ngày 08/3/2022 do chị Đào T sinh ra.

[6] Về tài sản chung: Chị Đào T và anh Trương M đều xác định không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét

[7] Về án phí: Chị Đào T phải chịu số tiền 300.000 đồng án phí sơ thẩm

[8] Về quyền kháng cáo của các đương sự: Chị Đào T, anh Trương M, anh Chu A được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 28; khoản 3 Điều 35, khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 266, Điều 273, điểm d khoản 1 Điều 469, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 56, Điều 89, Điều 90, Điều 91 và khoản 2 Điều 102; Điều 127 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đào T

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đào T được ly hôn với anh Trương M;

- Về con chung: Công nhận anh Chu A là cha đẻ của cháu có tên dự kiến là Chu Ngọc Kim Ngân, sinh ngày 08/3/2022 do chị Đào T sinh ra. (Theo Giấy chứng sinh số 71; quyển số 05 ngày 08/3/2022 tại Bệnh viện Quốc tế Green)

- Về án phí: Chị Đào T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000215 ngày 09 tháng 10 năm 2023 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị Thảo đã nộp đủ

3. Về quyền kháng cáo của các đương sự:

- Chị Đào T và anh Chu A được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

- Anh Trương M được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- UBND huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Dương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Vũ Thị Minh Nguyệt **Đỗ Xuân Quyết** **Nguyễn Văn Dương**